

Phụ lục  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU QUÝ I NĂM 2024**  
**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024 UBND tỉnh giao	Thực hiện Quý I năm 2024	Thực hiện Quý I năm 2024 so với kế hoạch cả năm 2024	Đánh giá (từ 25% trở lên là đạt; dưới 25% là chưa đạt)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>1</b>	<b>Tốc độ tăng giá trị sản phẩm</b>	%	<b>8,7 - 9,0</b>	<b>7,94</b>	<b>21,62%</b>	Chưa đạt	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	2,5 - 2,7	2,31	16,34%		
	- Công nghiệp và xây dựng	%	8,7 - 9,1	9,09	22,20%		
	+ Công nghiệp	%	8,6 - 9,0	9,40	25,24%		
	+ Xây dựng	%	9,1 - 9,5	7,86	15,00%		
	- Dịch vụ	%	9,2 - 9,4	6,40	21,14%		
<b>2</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	Triệu USD	1.010,5	249,0	24,64%	Chưa đạt	
<b>3</b>	<b>Tổng thu ngân sách trên địa bàn</b>	Triệu đồng	3.969.796	884.848	22,29%	Chưa đạt	
	- Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng	500.000	140.557	28,11%		
<b>4</b>	<b>Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ</b>	Tỷ đồng	56.057	12.904	23,02%	Chưa đạt	
<b>5</b>	<b>Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch</b>	%	99,1	98,96	0	Chưa đạt	Kết quả quý I là tỷ lệ tăng thêm so với cuối năm 2023
<b>6</b>	<b>Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom</b>	%	98	104,36	104,36%	Đạt	Đánh giá so với KH năm
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom</b>	%	98	102,59	102,59%	Đạt	Đánh giá so với KH năm
<b>8</b>	<b>Thu hút dự án mới</b>	Dự án	7	0	0,00%	Chưa đạt	
<b>9</b>	<b>Phòng chống lấn chiếm đất đai</b>						
-	Số vụ vi phạm được giải quyết trong năm	Số vụ	1.715	479	27,93%	Đạt	
<b>10</b>	<b>Giải phóng mặt bằng</b>						
-	Số lượng công trình, dự án hoàn thành GPMB so với tổng số dự án trên địa bàn	%	≥ 50%	15,38	30,76%	Đạt	
<b>11</b>	<b>Số lượng căn hộ nhà ở xã hội hoàn thành</b>	Căn hộ	1.400	622	44,43%	Đạt	